

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 13/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung cơ bản sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; góp phần xây dựng gia đình trên địa bàn tỉnh bình đẳng, no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình; Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Triển khai Chương trình theo đúng nội dung kế hoạch, đảm bảo tiến độ, đồng bộ trong quá trình thực hiện.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện chương trình; lồng ghép, phối hợp việc thực hiện chương trình với các kế hoạch có liên quan, bảo đảm tính thống nhất.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình tạo chuyển biến về nhận thức, hành động để từng bước giảm dần bạo lực gia đình, kịp thời hỗ trợ người bị bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Đạt 40% số hộ gia đình tham gia các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tại các ấp, tổ dân phố.

b) Phần đầu đến năm 2025 các kênh ĐN1, ĐN2, ĐN3 của Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai xây dựng chuyên mục về phòng, chống bạo lực gia đình phát sóng định kỳ.

c) Đạt trên 70% người có nguy cơ bị bạo lực gia đình được trang bị kiến thức, kỹ năng về ứng phó khi bị bạo lực gia đình.

d) Phần đầu đạt 95% những người bị bạo lực gia đình khi phát hiện được bảo vệ, trợ giúp pháp lý và chăm sóc sức khỏe.

đ) Phần đầu đạt trên 80% những người có hành vi bạo lực gia đình khi phát hiện được tư vấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực.

e) Phần đầu đạt 90% các huyện, thành phố có cộng tác viên dân số thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng.

g) Đạt 95% xã, phường, thị trấn duy trì mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

h) Đạt 90% người trực tiếp tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về phòng, chống bạo lực gia đình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình

Căn cứ các quy định pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình, nghiên cứu, bổ sung các quy định hỗ trợ người bị bạo lực gia đình; hỗ trợ đội ngũ cán bộ tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình và đội ngũ cộng tác viên dân số tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo và phối hợp liên ngành giữa các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch

a) Các sở, ngành, địa phương xây dựng nhiệm vụ, đề án, kế hoạch cụ thể để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác phòng, chống bạo lực gia đình theo Chương trình được duyệt.

b) Xây dựng và vận hành mạng lưới phòng, chống bạo lực gia đình các cấp; cộng tác viên dân số thực hiện công tác gia đình ở cộng đồng để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình, thu thập thông tin về bạo lực gia đình.

c) Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức địa phương nếu để xảy ra tình trạng bạo lực trong phạm vi quản lý.

3. Xây dựng và vận hành hệ thống cung cấp dịch vụ hỗ trợ, phòng ngừa bạo lực gia đình

a) Xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên về phòng, chống bạo lực gia đình trên toàn tỉnh.

b) Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn hôn nhân và gia đình, tư vấn hỗ trợ người bị bạo lực gia đình; nâng cao năng lực cho người tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ, phòng ngừa bạo lực gia đình.

c) Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng.

4. Thông tin, giáo dục, truyền thông phòng, chống bạo lực gia đình

a) Tổ chức truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình phù hợp với từng đối tượng, văn hóa của từng địa phương, đặc biệt quan tâm đến đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đa dạng hóa phương thức, các loại hình, sản phẩm thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, giáo dục. Khuyến khích sáng tác các chương trình và tác phẩm văn hóa nghệ thuật, các hoạt động thể thao thực hiện truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Các cơ quan truyền thông, báo chí duy trì hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp nhằm hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực gia đình.

d) Lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình các cấp, các ngành.

a) Bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên, hòa giải viên về phòng, chống bạo lực gia đình.

6. Nghiên cứu khoa học; xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình

a) Ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Phối hợp, thực hiện các chương trình, dự án, đề án, nghiên cứu khoa học về phòng, chống bạo lực gia đình.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong phòng, chống bạo lực gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật; các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập dự toán kinh phí trong ngân sách được giao hàng năm đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Xây dựng các kế hoạch, chương trình truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ trì phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng, hướng dẫn quy trình tiếp nhận, xử lý vụ việc bạo lực gia đình; quy trình bảo vệ an toàn, hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, cung cấp và tư vấn thông tin về quyền, nghĩa vụ cho người bị bạo lực phân theo nhóm đối tượng.

d) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác phòng, chống bạo lực cho đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên các các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và xây dựng nội dung, nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực đối với trẻ em trong môi trường gia đình; lồng ghép việc tiếp nhận, xử lý thông tin về các vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em trong gia đình trên Tổng đài điện thoại Quốc gia Bảo vệ trẻ em 111.

3. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc y tế, tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình theo quy định; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân của bạo lực gia đình.

b) Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác tư vấn, hỗ trợ việc cai nghiện rượu; chẩn đoán và điều trị một số rối loạn tâm thần do rượu theo đúng quy trình, quy định của Bộ Y tế.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan truyền thông, thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh thực hiện các chương trình, kế hoạch, xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

b) Chủ trì công tác tăng cường việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục. Trong đó, chú trọng công tác giáo dục lối sống, kỹ năng sống; kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; công tác giáo dục phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục.

6. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng tài liệu, tập huấn đội ngũ hòa giải viên cơ sở trong việc phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình.

7. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, tổng hợp nhu cầu kinh phí của các đơn vị, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

8. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp các cơ quan tổ chức liên quan kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến bạo lực gia đình.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của địa phương.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

c) Chỉ đạo thực hiện việc phổ biến chính sách luật pháp về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của tổ, ấp, khu phố; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương.

d) Triển khai đội ngũ cộng tác viên dân số thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại các ấp, khu phố.

đ) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và chỉ đạo xử lý nghiêm, kịp thời các vụ việc bạo lực gia đình trên địa bàn quản lý.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình trong giai đoạn (2022 - 2025).

11. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tăng cường xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ án.

b) Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho người tham gia xét xử các vụ án về bạo lực gia đình; phối hợp, tạo điều kiện cho Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

b) Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở.

b) Chỉ đạo Hội phụ nữ cấp huyện, xã tiếp tục tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia duy trì hoạt động địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

14. Đề nghị Tỉnh Đoàn

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

15. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và sở, ban, ngành đoàn thể liên quan hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn cơ sở không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình.

16. Đề nghị Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh

Chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, tổng hợp gửi Sở Tài chính để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Sử dụng kinh phí đúng tiêu chuẩn và chế độ đã quy định.

VII. KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2025 của tỉnh. Kiểm tra định kỳ hàng năm hoặc kiểm tra theo chuyên đề để có thông tin kịp thời, chính xác về bạo lực gia đình nhằm đảm bảo việc quản lý, theo dõi và đánh giá việc thực hiện các mục tiêu và nội dung theo kế hoạch được ban hành, kịp thời có những giải pháp phù hợp để thực hiện trong các năm tiếp theo. Tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2025 báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ,

giải pháp tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước **ngày 30 tháng 11** để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định ./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng